

QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM - NAM PHI: MỘT SỐ THÀNH TỰU VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

BÙI THỊ ANH HỒNG *

Tóm tắt: Quan hệ Việt Nam - Nam Phi hiện nay dựa trên nền tảng mối quan hệ truyền thống tốt đẹp, ủng hộ lẫn nhau trong những năm qua. Nền tảng quan hệ đó chính là cơ sở quan trọng để nhân dân hai nước tiếp tục ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau trong công cuộc xây dựng mỗi nước. Trên cơ sở đó bài viết tìm hiểu một số thành tựu trong quan hệ giữa hai nước, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm vận dụng.

Từ khóa: Nam Phi; quan hệ hợp tác; Việt Nam.

Đặt vấn đề
Là quốc gia đầu tiên hiện nay tại châu Phi mà Việt Nam thiết lập quan hệ “đối tác vì hợp tác và phát triển”, Nam Phi hiện là đối tác thương mại và thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam tại châu Phi, và tiềm năng phát triển quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai nước còn rất lớn.

1. Chủ trương hội nhập quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trong đường lối đổi mới, mở cửa và phát triển kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam kể từ năm 1986, việc mở rộng quan hệ đối ngoại là một nhiệm vụ cần thiết được Đảng và Chính phủ coi trọng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (1991), Đảng xác định “mở rộng, đa dạng hóa và đa phương hóa quan hệ kinh tế đối ngoại” trên nguyên tắc giữ vững độc lập, chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi, thu hút các nguồn lực bên ngoài để phát huy mạnh mẽ các lợi thế và nguồn lực bên trong.

Đại hội Đảng lần thứ VIII (6/1996) đã hoàn chỉnh và cụ thể hóa quan điểm, chủ trương mở rộng quan hệ đối ngoại của Đại hội VII và các Hội nghị Trung ương khóa VII, nhấn mạnh việc mở rộng quan hệ quốc tế. Đại hội xác định rõ hơn quan hệ đối ngoại với các

đối tác: “Tăng cường quan hệ với các nước láng giềng và các nước trong tổ chức ASEAN, không ngừng củng cố quan hệ với các nước bạn bè truyền thống, coi trọng quan hệ với các nước phát triển và các trung tâm kinh tế - chính trị trên thế giới, đồng thời luôn luôn nêu cao tinh thần đoàn kết anh em với các nước đang phát triển ở châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh, với Phong trào Không liên kết”¹.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001), Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: Việt Nam “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”. Trong đó nhấn mạnh đến nhiệm vụ là phải “Tiếp tục mở rộng quan hệ với các nước bạn bè truyền thống, các nước độc lập dân tộc, các nước đang phát triển ở châu Á, châu Phi, Trung Đông và Mỹ Latinh, các nước trong Phong trào Không liên kết, ủng hộ lẫn nhau cùng phát triển, phối hợp bảo vệ lợi ích chính đáng của nhau”.

Thực hiện đường lối đối ngoại đó, Việt Nam đã tích cực mở rộng quan hệ nhiều mặt,

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 121.

cả song phương và đa phương với các nước, vùng lãnh thổ, các trung tâm chính trị, kinh tế quốc tế lớn, các tổ chức quốc tế và khu vực theo nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực; bình đẳng và cùng có lợi; giải quyết các bất đồng và tranh chấp bằng thương lượng hòa bình. Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực.

2. Một số thành tựu trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi

Quan hệ Việt Nam - Nam Phi được xây dựng trên nền tảng quan hệ truyền thống tốt đẹp, đồng thời là các quốc gia đang phát triển, có cùng lợi ích, tiếng nói trên trường quốc tế, cùng phấn đấu vì hòa bình, hợp tác và phát triển. Ngay trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc A-pác-thai (Apartheid) của nhân dân Nam Phi, cùng với nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới, nhân dân Việt Nam đã hoàn toàn ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Nam Phi, ủng hộ thành lập một nhà nước độc lập dân tộc, dân chủ ở Nam Phi. Trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nêu rõ: "Là một dân tộc đã từng chịu nhiều hy sinh trong cuộc đấu tranh lâu dài vì độc lập, tự do, chúng ta thông cảm sâu sắc và bày tỏ tinh thần đoàn kết chiến đấu, sự ủng hộ mạnh mẽ đối với nhân dân châu Phi, đặc biệt là nhân dân các nước miền Nam châu Phi đang kiên cường đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, chủ nghĩa A-pác-thai... Cuộc đấu tranh của nhân dân Nam Phi dưới sự lãnh đạo của Đại hội dân tộc Phi (ANC) chống chế độ cầm quyền độc tài..."².

Trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi, Nam Phi đánh giá Việt Nam là một nước có kinh nghiệm trong công cuộc cải cách, đổi mới, xây dựng nền kinh tế và thực hiện tốt đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ. Việt Nam cũng được đánh giá là nước có kinh nghiệm phát triển nông nghiệp, cải tạo đất hoang, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ trồng lúa nước, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp. Kinh nghiệm đó là rất quý giá đối với một đất nước có lượng mưa trung bình năm thấp như Nam Phi (750mm/năm). Việt Nam cũng được Nam Phi đánh giá là một đất nước có nguồn nhân lực dồi dào, có kỹ năng và tri thức ngày càng được nâng cao. Những kinh nghiệm về thúc đẩy xuất khẩu, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thu hút FDI, phát triển du lịch,... Hơn thế nữa, về địa chính trị, Nam Phi cũng đánh giá Việt Nam là cửa ngõ của Đông Nam Á, là cơ hội để Nam Phi tiếp cận thị trường, thiết lập quan hệ hợp tác kinh tế, chính trị với các quốc gia ở khu vực này. Đồng thời, Việt Nam còn nằm trên con đường hàng hải quốc tế khá quan trọng cho xây dựng mối quan hệ hợp tác kinh tế của Nam Phi với Trung Quốc. Từ những thành tựu cải cách, đổi mới, mở cửa cũng như vị trí địa chính trị của Việt Nam được Nam Phi đánh giá cao và có nhu cầu muốn trao đổi, tăng cường hợp tác.

Đối với Nam Phi, Việt Nam đánh giá Nam Phi như "cửa ngõ", "cầu nối" với các nước còn lại ở miền Nam châu Phi. Nam Phi là một trong những quốc gia có nền kinh tế phát triển nhất châu Phi, là đầu tàu thúc đẩy các nền kinh tế khác trong Cộng đồng Phát triển miền Nam châu Phi (SADC). Đồng thời, nền kinh tế Nam Phi có tác động, ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của cả châu lục. Thế mạnh của Nam Phi là công nghiệp khai khoáng, chế biến, giao thông, bưu điện, ngân hàng, du lịch, khoa học công nghệ,... có sức thu hút nguồn vốn đầu tư khá lớn từ các quốc gia phát triển trên thế giới như Mỹ, EU, Nhật Bản, Ấn Độ, Trung Quốc, Hàn Quốc,...

² Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.103-104.

Nam Phi là đột phá điểm để Việt Nam thực hiện mục tiêu đa dạng hóa thị trường, góp phần vào công cuộc hội nhập kinh tế thế giới, cụ thể là đối với các nước miền Nam châu Phi và toàn bộ châu Phi. Đồng thời, thông qua hợp tác kinh tế sẽ góp phần tích cực vào việc củng cố đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa Việt Nam với nhiều nước châu Phi, nâng cao hình ảnh và vị thế của Việt Nam trong lòng chính phủ và nhân dân các nước ở châu Phi.

Việt Nam và Nam Phi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 22-12-1993. Việt Nam mở Đại sứ quán tại Nam Phi năm 2000. Nam Phi mở Đại sứ quán tại Việt Nam năm 2002, Lãnh sự danh dự tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2009. Trong lịch sử quan hệ trước đó, Việt Nam đã có quan hệ chính trị với Đại hội Dân tộc Phi (ANC) và Đảng Cộng sản Nam Phi. Nhân dân Việt Nam luôn ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Nam Phi chống chế độ A-pác-thai (Apartheid), ủng hộ quá trình cải cách dân chủ của Nam Phi. Cố Chủ tịch ANC là Oliver Tambo (Oliver Reginald Kaizana Tambo) đã đến thăm Việt Nam vào năm 1978.

Việt Nam và Nam Phi thiết lập quan hệ “Đối tác vì hợp tác và phát triển” năm 2004 và đẩy mạnh hợp tác trên nhiều lĩnh vực: thương mại, nông nghiệp, môi trường, văn hóa du lịch. Kim ngạch thương mại song phương Việt Nam - Nam Phi không ngừng tăng lên qua các năm. Trong những năm gần đây, Việt Nam chủ yếu xuất siêu sang Nam Phi với các mặt hàng như điện thoại di động, kim loại quý, gạo, giày dép, hàng dệt may, máy móc, phụ tùng... Nam Phi đang tài trợ cho dự án ba bên về hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam - Nam Phi - Ghinê.

Các hiệp định, thoả thuận giữa hai nước được ký kết như: Hiệp định Thương mại song phương (2000); Hiệp định thành lập Diễn đàn đối tác liên chính phủ hợp tác kinh tế, thương mại, văn hóa, khoa học kỹ thuật (2004); Thoả thuận thành lập Ủy ban thương mại hỗn hợp (2004);

Tuyên bố chung về Đối tác vì hợp tác và phát triển (2007); Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ (2007); Nghị định thư hợp tác giữa Bộ Ngoại giao Việt Nam với Bộ Ngoại giao và Hợp tác quốc tế Nam Phi (2007); Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực du lịch (2010); Bản ghi nhớ về hợp tác nguồn nước (2010)... điều đó chứng tỏ quan hệ hợp tác giữa hai nước được coi trọng, hợp tác về chính trị, kinh tế, văn hóa ngày càng được tăng cường.

Về cơ bản, tăng cường hợp tác về mọi mặt với Nam Phi cũng là cơ hội thuận lợi để Việt Nam có thể mở rộng hợp tác với các nước trong châu lục này trên tất cả các lĩnh vực, nhất là các nước ở khu vực Nam châu Phi.

Trong những năm qua, trên các lĩnh vực chính trị - ngoại giao, kinh tế - thương mại, đầu tư - viện trợ phát triển, công nghiệp - dịch vụ, văn hóa - giáo dục... giữa hai nước có mối quan hệ ngày càng phát triển. Trong đó, thành tựu nổi trội là quan hệ hợp tác về kinh tế - thương mại, đầu tư - viện trợ phát triển, mức tăng nhanh trong những năm gần đây. Tuy nhiên, đánh giá trên những điều kiện thuận lợi về tiềm năng thiên nhiên khoáng sản, vị trí địa - chính trị, kết quả của công cuộc cải cách, đổi mới... thì kết quả quan hệ hợp tác giữa hai nước còn thấp so với tiềm năng. Dù có những bước phát triển đáng kể ở hai thập niên đầu thế kỷ XXI về quan hệ kinh tế - thương mại nhưng điều đó lại phản ánh sự phát triển quan hệ chưa toàn diện, chưa đi vào chiều sâu trên mọi lĩnh vực. Quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực khác chủ yếu mới chỉ dừng lại ở mức độ thăm dò tìm kiếm cơ hội đầu tư, hai nước còn quá ít những dự án đầu tư lớn và hiệu quả cho những lĩnh vực này. Đây cũng là những vấn đề mà Việt Nam - Nam Phi cần khắc phục trong quan hệ hợp tác vào những năm tiếp theo, hướng đến đối tác hợp tác toàn diện trong tương lai.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Từ kết quả quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi trong những năm qua, chúng ta thấy được một số bài học kinh nghiệm vận dụng

Thứ nhất, các quốc gia có mối quan hệ chính trị - ngoại giao truyền thống được thiết lập sớm là cơ hội thuận lợi để thiết lập quan hệ đối tác, hợp tác trong xây dựng, phát triển kinh tế, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế

Việt Nam - Nam Phi có mối quan hệ chính trị - ngoại giao truyền thống, là một trong những lý do thúc đẩy hai nước đi đến ký kết quan hệ hợp tác. Ngay trước khi Nhà nước Cộng hòa Nam Phi được thành lập, Việt Nam và Nam Phi đã thiết lập được quan hệ hợp tác. Đây là cơ sở cho những bước tiếp theo triển khai các nội dung quan hệ hợp tác. Mặc dù, Nam Phi có chính sách đối ngoại không thuận lợi cho tăng cường mạnh mẽ quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi. Điều này thể hiện ở kết quả kim ngạch thương mại hai chiều, ở các hoạt động xúc tiến, triển khai các nội dung quan hệ hợp tác khác chủ yếu tăng lên mạnh ở những năm cuối của giai đoạn 1993 - 2013. Bài học kinh nghiệm rút ra là, các quốc gia càng sớm thiết lập quan hệ với nhau, ủng hộ nhau thì nền tảng cho sự hợp tác càng vững chắc, những thách thức sẽ sớm vượt qua trong xu hướng toàn cầu hóa, quốc tế hóa.

Thứ hai, trong quan hệ hợp tác với các quốc gia trên thế giới, quan hệ hợp tác về chính trị - ngoại giao là bước khởi đầu quan trọng nhưng quan hệ hợp tác về kinh tế mới là nội dung quyết định cho việc thúc đẩy các nội dung quan hệ hợp tác khác

Từ mối quan hệ Việt Nam - Nam Phi, quan hệ về kinh tế, cụ thể là hoạt động xuất nhập khẩu, sự tăng trưởng của kim ngạch

thương mại hai chiều giữa hai nước đã thúc đẩy tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực khác. Từ quan hệ thương mại, hợp tác kinh tế để dần dần có được lòng tin, sự hiểu biết về nhau trên các lĩnh vực chính trị, văn hóa, giáo dục... để có được những sự đầu tư, hợp tác cần thiết. Bài học kinh nghiệm rút ra là quan hệ hợp tác về kinh tế, lợi ích về kinh tế, vì sự phát triển của mỗi quốc gia là cơ sở quyết định cho các nội dung hợp tác khác trong xu thế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.

Thứ ba, trong thiết lập quan hệ hợp tác với bất kỳ quốc gia nào cũng cần xác định tầm nhìn tổng thể và dài hạn cho những nội dung hợp tác, lấy đó làm cơ sở xây dựng chiến lược hợp tác, đối tác toàn diện, thiết thực, hiệu quả

Trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi, do điều kiện, tiềm năng và năng lực sản xuất hàng hóa của nền kinh tế mà hàng hóa hai bên trao đổi chủ yếu dừng ở các mặt hàng có ưu thế tuyệt đối trong giai đoạn đó. Như Việt Nam xuất khẩu gạo, than, hàng tiêu dùng, đồ nhựa, sản phẩm may mặc, giày dép... sang Nam Phi, ngược lại Nam Phi xuất khẩu nguyên liệu sản xuất kim loại, gỗ... sang Việt Nam. Tuy nhiên, những mặt hàng này nếu không cạnh tranh thì cũng bị cạnh tranh bởi các đối tác khác về chất lượng, mẫu mã, giá thành sản phẩm. Việt Nam đang bị cạnh tranh rất lớn từ các đối tác Trung Quốc, Thái Lan về mặt hàng tiêu dùng trong xuất khẩu sang Nam Phi. Trong khi đó, những mặt hàng như đồ điện tử, điện thoại, máy móc... có nhu cầu tăng lên ở thị trường Nam Phi thì Việt Nam khó cạnh tranh với các nước đi trước, có chiến lược chiếm lĩnh thị trường và tiềm lực kinh tế, trình độ khoa học, kỹ thuật tốt hơn. Vì vậy, kinh nghiệm chỉ ra khi thiết lập quan hệ hợp tác, bên cạnh những mặt hàng có ưu thế tuyệt đối cần tích cực nghiên cứu thị

trường, đầu tư sản xuất đối với những mặt hàng mà Việt Nam có thế mạnh, có thể sản xuất tốt, từ đó thăm dò thị trường, phát triển thị trường sớm chiếm lĩnh thị trường trước các đối thủ cạnh tranh.

Thứ tư, trong thiết lập quan hệ hợp tác với những quốc gia có khoảng cách địa lý, có nền kinh tế phát triển chưa mạnh, cần có chính sách thúc đẩy và đưa chiến lược hợp tác đi vào thực tiễn

Thực tế, ký kết quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi từ rất sớm nhưng kết quả hợp tác còn nhiều hạn chế do không có nhiều chính sách thúc đẩy, ưu tiên mang tính phân luồng, định hướng đối với các doanh nghiệp, các nhà đầu tư vào thị trường Nam Phi. Chính sách thúc đẩy, dựa trên Luật Đầu tư chưa tạo ra được động lực mạnh, về cơ bản với thị trường khó khăn, có khoảng cách địa lý lớn. Bài học rút ra là nếu đánh giá tiềm năng, thế mạnh của quốc gia là tiềm năng cho tương lai thì khi thiết lập quan hệ hợp tác phải có chính sách thúc đẩy mang tính đặc thù đối với khu vực, quốc gia đó.

Thứ năm, trong thiết lập quan hệ hợp tác đối với những nước còn khó khăn, điều kiện kinh tế, năng lực doanh nghiệp còn hạn chế nên thành lập Ủy ban điều phối hợp tác hoặc có Quỹ hợp tác phát triển để hỗ trợ, triển khai chương trình hợp tác và giúp đỡ các doanh nghiệp của hai bên

Thực tế quan hệ hợp tác Việt Nam - Nam Phi trong giai đoạn từ 1993 đến 2013 được triển khai, các hoạt động trao đổi hợp tác giữa hai bên không thường xuyên, không đều qua các năm. Đó là do thiếu một cơ quan có khả năng liên kết, phối hợp các cấp, các

ngành với doanh nghiệp tạo nên một hệ thống hoạt động thống nhất và liên tục. Các doanh nghiệp hai bên chưa nhận được sự hỗ trợ cần thiết khi có các sáng kiến, hay sự nỗ lực hợp tác mới đến từ một bên, cũng như không được hỗ trợ thông tin, hỗ trợ khắc phục những rủi ro, bất trắc có thể xảy ra... dẫn đến hạn chế trong hợp tác, đầu tư.

Kết luận

Như vậy, mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động đối ngoại và hợp tác là một xu hướng lớn, là vấn đề đặt ra đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, điều đó càng có ý nghĩa đặc biệt đối với các nước nghèo, các nước đang phát triển. Việt Nam, Nam Phi đều là các quốc gia đang phát triển, giàu tiềm năng về tài nguyên thiên nhiên, có vị trí địa chính trị kinh tế quan trọng đối với các nước trong khu vực và thế giới. Chủ trương mở cửa hội nhập và hành động của Nam Phi, Việt Nam trong xúc tiến, thiết lập các quan hệ song phương, đa phương, khu vực và quốc tế là hết sức tích cực, chủ động. Trong quan hệ Việt Nam - Nam Phi, cả hai nước có quan hệ sớm, đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên cũng còn nhiều hạn chế, chưa phát huy được các tiềm năng vốn có của cả hai nước. Việc rút ra các bài học kinh nghiệm từ quan hệ Việt Nam - Nam Phi không chỉ có ý nghĩa trong thúc đẩy, tăng cường hợp tác Việt Nam - Nam Phi mà nó còn có ý nghĩa soi chiếu cho các quan hệ hợp tác của Việt Nam với các nước khác có điều kiện tương tự như Nam Phi, vì sự phát triển của các quốc gia đang phát triển, vì một tương lai thịnh vượng chung cho tất cả các quốc gia. ■

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.